

KẾ HOẠCH

triển khai thực hiện Chỉ thị số 57-CT/TW, ngày 31/12/2025 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị

Thực hiện Chỉ thị số 57-CT/TW, ngày 31/12/2025 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị (gọi tắt là *Chỉ thị số 57-CT/TW*); Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

Nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu cấp ủy, các cơ quan, đơn vị, địa phương và Nhân dân về tầm quan trọng của công tác bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu, qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh.

Từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật, nâng cao năng lực của lực lượng chuyên trách bảo đảm an ninh mạng của các cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu cho các hệ thống thông tin trọng yếu, hệ thống thông tin phục vụ hành chính công, chuyển đổi số trên địa bàn.

2. Yêu cầu

Các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt công tác bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu trên địa bàn; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu.

Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân để thực hiện hiệu quả công tác bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu với nòng cốt là lực lượng chuyên trách công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin.

II - NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn dân về an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu

- Quán triệt sâu sắc quan điểm bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an

ninh dữ liệu là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, cấp bách; là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn dân, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp uỷ Đảng, sự quản lý tập trung, thống nhất của chính quyền các cấp; trong đó lực lượng công an, quân sự làm nòng cốt. Huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân, xây dựng thể trận an ninh nhân dân gắn với thể trận quốc phòng toàn dân trên không gian mạng.

- Chuyển dịch tư duy chiến lược từ “Phòng thủ bị động” sang “Phòng thủ chủ động”, “Phòng thủ tích cực”, xây dựng “Thể trận an ninh mạng chủ động, toàn diện”; những nguy cơ, thách thức về an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu phải được nhận diện và xử lý từ sớm, từ xa, sẵn sàng có các biện pháp phòng vệ tương xứng để răn đe, vô hiệu hoá các nguy cơ, bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc.

- Quán triệt phương châm “Tự chủ, tự lực, tự cường” trong xây dựng tiềm lực an ninh mạng của Đảng. Tập trung khai thác, sử dụng sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng Việt Nam, các giải pháp bảo mật tiên tiến, ứng dụng mạnh mẽ trí tuệ nhân tạo, công nghệ mới vào lĩnh vực an ninh mạng và coi đây là nhiệm vụ chiến lược để bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia trên không gian mạng. Áp dụng cơ chế đặc thù, ưu đãi trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo để phát triển hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng, an ninh dữ liệu.

- Xác định bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu là yếu tố nền tảng, yêu cầu bắt buộc ngay từ khâu quy hoạch, thiết kế, xây dựng, vận hành hệ thống thông tin. Kiên quyết chưa đưa vào sử dụng hệ thống chưa bảo đảm an toàn, an ninh. Thường xuyên rà soát, kiểm tra, đánh giá an ninh mạng đối với các hệ thống công nghệ thông tin trên địa bàn. Việc thu thập, quản lý, khai thác dữ liệu số phải được bảo vệ ở mức độ cao nhất; tuyệt đối không để lộ, lọt bí mật nhà nước, dữ liệu nhạy cảm, kể cả trong quá trình thử nghiệm. Người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện về công tác bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu, bảo vệ bí mật nhà nước tại địa phương, đơn vị mình.

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng an ninh mạng; nghiên cứu, đưa các nội dung kỹ năng cơ bản về an ninh mạng, an toàn thông tin vào chương trình giáo dục phổ thông (từ trung học cơ sở đến trung học phổ thông) và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn khi có hướng dẫn của cấp trên. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, đào tạo kiến thức an ninh mạng, an toàn thông tin, kỹ năng bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng, chống tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng trên nền tảng “Bình dân học vụ số” để xây dựng “thế hệ công dân số” văn minh, tuân thủ pháp luật. Triển khai đánh giá tín nhiệm mạng, phát triển cơ chế liên kết và hợp tác nhằm xây dựng không gian mạng an toàn, tin cậy, thúc đẩy các giá trị nhân văn và nâng cao ý thức trách nhiệm bảo đảm an ninh không gian mạng đến mọi người dùng; phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh mạng; phát huy trách nhiệm xã hội của cơ quan báo chí và người có uy tín trong việc định hướng dư luận, lan toả thông tin tích cực và đấu tranh với các thông tin xấu độc. Tập trung đào tạo, nâng cao năng lực, kỹ

năng của lực lượng chuyên trách về an ninh mạng.

- Kiên quyết xử lý tình trạng sim “rác”, tài khoản “ảo, nặc danh”; tăng cường các biện pháp, chính sách nhằm bảo đảm an ninh mạng, quản lý và bảo vệ trẻ em trên không gian mạng.

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về an ninh mạng, bảo mật thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu quốc gia, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. Áp dụng các chế tài xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

- Thống nhất đầu mối, phân định rõ trách nhiệm quản lý nhà nước bảo đảm hiệu lực, hiệu quả. Trong đó:

+ Về an ninh mạng: Công an tỉnh chịu trách nhiệm chủ trì quản lý nhà nước về an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu xuyên suốt (từ thiết kế, tạo lập, triển khai đến vận hành) đối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh và quản lý hoạt động cung cấp sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng đối với các hệ thống này (trừ hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quân sự và cơ yếu trong phạm vi Bộ Quốc phòng quản lý).

+ Về mật mã và sản phẩm mật mã: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy thực hiện trách nhiệm, phạm vi quản lý theo đúng quy định tại Luật An ninh mạng năm 2025.

- Quy hoạch và phát triển hạ tầng số, hạ tầng dữ liệu quốc gia bảo đảm hiện đại, đồng bộ, an toàn. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật yêu cầu hồ sơ thiết kế hệ thống thông tin, dự án chuyển đổi số phải có cấu phần an ninh mạng được thẩm định, phê duyệt trước khi đầu tư xây dựng.

- Áp dụng Khung quản trị rủi ro an ninh mạng quốc gia theo tiêu chuẩn quốc tế khi có hướng dẫn; chuyển đổi tư duy từ quản lý kỹ thuật thuần túy sang quản trị rủi ro toàn diện nhằm tăng tính chủ động phân bổ nguồn lực và giảm thiểu tổn thất. Áp dụng Bộ chỉ số đánh giá năng lực bảo đảm an ninh mạng để xếp hạng các ban, sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương. Triển khai cơ chế trao đổi, chia sẻ thông tin và quy trình phối hợp ứng cứu sự cố đã được phê duyệt.

- Quản lý chặt chẽ hoạt động của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trên không gian mạng (bao gồm cả dịch vụ xuyên biên giới); xác định rõ trách nhiệm của các doanh nghiệp viễn thông, Internet, tài chính, ngân hàng trong việc bảo đảm an ninh hệ thống và phối hợp với cơ quan chức năng; thiết lập cơ chế kết nối kỹ thuật, cung cấp dữ liệu, chứng cứ điện tử nhanh chóng để phục vụ công tác điều tra, xử lý tội phạm và bảo vệ chủ quyền quốc gia; đơn giản hoá thủ tục hành chính trong các tình huống khẩn cấp về an ninh mạng.

3. Tập trung đầu tư, hiện đại hoá hạ tầng, công nghệ và các giải pháp kỹ thuật bảo đảm an ninh mạng

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho việc nghiên cứu, phát triển và ứng dụng thuật toán mật mã kháng lượng tử để bảo vệ bí mật nhà nước, bảo đảm an ninh mạng trước thách thức về công nghệ giải mã sử dụng tính toán lượng tử; các công nghệ lõi chiến lược như công nghệ mật mã, thiết kế và sản xuất chip bảo mật “Made in Vietnam”; khuyến khích xã hội hoá đối với công tác phát triển, ứng dụng sản phẩm mật mã dân sự để bảo mật thông tin.

- Chủ động tham gia việc xây dựng kiến trúc bảo vệ an ninh mạng quốc gia đồng bộ, thống nhất, đa lớp hỗ trợ bảo vệ cho toàn bộ hạ tầng mạng internet. Trong đó, tập trung hoàn thiện, từng bước nâng cao năng lực Trung tâm giám sát an ninh mạng, an toàn thông tin tập trung (SOC) của tỉnh, xây dựng Trung tâm An ninh mạng đáp ứng công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn dữ liệu trên địa bàn; có khả năng tích hợp, kết nối với các sản phẩm an ninh mạng phù hợp, đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn về an ninh mạng; mở rộng kết nối giám sát an ninh mạng đến các hệ thống thông tin, hệ thống dùng chung của toàn hệ thống chính trị và các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trọng yếu. Thiết lập kênh kết nối trao đổi thông tin, dữ liệu phục vụ giám sát, điều phối ứng cứu, khắc phục sự cố an ninh mạng theo hướng dẫn của lực lượng chuyên trách.

- Tham gia xây dựng, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an ninh mạng khi có yêu cầu; tổ chức rà soát, kiểm tra, đánh giá định kỳ công tác bảo đảm an ninh thông tin, an ninh mạng.

- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch hạ tầng công nghệ thông tin theo hướng tập trung máy chủ về các trung tâm dữ liệu đạt chuẩn, đủ điều kiện an ninh mạng. Tăng cường bảo đảm an ninh kết nối, duy trì ổn định, thông suốt và an toàn của các luồng dữ liệu quốc gia, kết nối quốc tế trong mọi tình huống, kể cả khi xảy ra thảm họa, chiến tranh.

- Bảo đảm nguồn lực tài chính bền vững cho công tác an ninh mạng. Thực hiện nghiêm quy định ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp an ninh mạng trong nước trong các dự án đầu tư công. Bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho an ninh mạng, bảo mật thông tin đạt tối thiểu 15% tổng kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của tỉnh; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, lãng phí.

4. Xây dựng thể trận an ninh nhân dân gắn với thể trận quốc phòng toàn dân trên không gian mạng; phát triển tiềm lực, công nghệ và nguồn nhân lực

- Xây dựng thể trận an ninh nhân dân gắn với thể trận quốc phòng toàn dân trên không gian mạng vững chắc. Phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang nhân dân; huy động sức mạnh tổng hợp của các doanh nghiệp công nghệ, viễn thông và các tầng lớp nhân dân. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, internet phải xác định rõ trách nhiệm là “tuyến đầu” trong bảo vệ an ninh mạng.

- Ưu tiên sử dụng các sản phẩm “Made in Vietnam”, trong đó chú trọng các sản phẩm gồm: Giải pháp tường lửa, phòng, chống mã độc, bảo vệ thiết bị đầu cuối, nền tảng điện toán đám mây và hệ điều hành dùng riêng. Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ, thu hút doanh nghiệp công nghệ, cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo tham gia phát triển hệ sinh thái an ninh mạng. Tăng cường công tác đánh giá, kiểm định, chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp thương mại hoá sản phẩm, dịch vụ, hướng tới xuất khẩu và cạnh tranh quốc tế.

- Đẩy mạnh đào tạo, phát triển nguồn nhân lực an ninh mạng chất lượng cao. Sẵn sàng huy động nguồn lực xã hội tham gia ứng cứu sự cố, tình huống nguy hiểm về an ninh mạng. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách thu hút, đãi ngộ chuyên gia giỏi, nhân tài tham gia phục vụ công tác an ninh mạng trên địa bàn tỉnh.

5. Hợp tác quốc tế trên lĩnh vực an ninh mạng

- Tăng cường công tác phối hợp quốc tế trong điều tra, truy tố tội phạm mạng xuyên quốc gia; bảo đảm độc lập, tự chủ, chủ quyền quốc gia trong quá trình hợp tác, tiếp thu kinh nghiệm, công nghệ và chuẩn mực quốc tế về an ninh mạng.

- Triển khai có hiệu quả Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm mạng năm 2025 (Công ước Hà Nội). Có chính sách khuyến khích mua, chuyển giao công nghệ tiên tiến phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Khuyến khích các chương trình trao đổi khoa học, hỗ trợ chuyển giao công nghệ và phát triển nguồn nhân lực bảo đảm an ninh mạng; bảo đảm độc lập, tự chủ, chủ quyền quốc gia trong quá trình hợp tác, tiếp thu kinh nghiệm, công nghệ và chuẩn mực quốc tế về an ninh mạng.

(Chi tiết nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

III - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền, xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện Chỉ thị số 57-CT/TW và Kế hoạch này.

2. Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 57-CT/TW và Kế hoạch này. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 57-CT/TW và Kế hoạch này với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân nâng cao nhận thức, kỹ năng bảo đảm an ninh mạng, phòng, chống tội phạm lừa đảo trên không gian mạng.

4. Đảng ủy Công an tỉnh lãnh đạo Công an tỉnh:

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh thực hiện thống nhất công tác quản lý nhà nước về an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu (trừ lĩnh vực quân sự, cơ yếu); quản lý nhà nước về sản phẩm mật mã an ninh.

- Triển khai Bộ chỉ số bảo đảm an ninh mạng quốc gia và tổ chức đánh giá, xếp hạng định kỳ hằng năm đối với các ban, sở, ngành, địa phương khi có hướng dẫn của cấp trên.

- Nghiên cứu ứng dụng sản phẩm mật mã dân sự vào công tác bảo đảm an ninh mạng quốc gia theo quy định; chủ trì triển khai các nhiệm vụ về phát triển và ứng dụng sản phẩm mật mã an ninh; tham mưu huy động các nguồn lực xã hội tham gia bảo vệ an ninh mạng quốc gia.

- Tham mưu việc kết nối, sử dụng dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để thống nhất định danh không gian mạng toàn diện; tập trung chỉ đạo xử lý dứt điểm tình trạng sim “rác”, tài khoản “ảo” và thiết lập trật tự, kỷ cương trong quản lý người dùng mạng xã hội; bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ an ninh mạng quốc gia, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bảo vệ trẻ em trên không gian mạng.

5. Đảng ủy Quân sự tỉnh: Chịu trách nhiệm toàn diện trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy về công tác bảo đảm an ninh mạng, mật mã, bảo mật thông tin trong lĩnh vực quân sự, cơ yếu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

6. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc quán triệt thực hiện Chỉ thị số 57-CT/TW và Kế hoạch này.

7. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tăng cường kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 57-CT/TW và Kế hoạch này.

8. Văn phòng Tỉnh ủy:

- Chịu trách nhiệm triển khai các giải pháp bảo mật và sản phẩm mật mã bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Công an tỉnh trong triển khai công tác bảo đảm an ninh mạng cho các cơ quan đảng trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy việc thực hiện Chỉ thị số 57-CT/TW và Kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (để báo cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Trần Tiến Dũng



PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN CHỈ THỊ 57-CT/TW, NGÀY 31/12/2025 CỦA BAN BÍ THƯ
(Kèm theo Kế hoạch số 44-KH/TU, ngày 29/3/ 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cấp ủy theo dõi, chỉ đạo	Cơ quan chịu trách nhiệm		Kết quả	Thời gian thực hiện
			Chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp		
1	Xây dựng, ban hành và triển khai Kế hoạch thực hiện Chỉ thị 57-CT/TW của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai, cụ thể hoá để thực hiện và thường xuyên theo dõi, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện; định kỳ hằng năm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện.	Đảng ủy UBND tỉnh	UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Kế hoạch, tài liệu, hội nghị	Quý I/2026
2	Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân nâng cao nhận thức, kỹ năng bảo đảm an ninh mạng, phòng, chống tội phạm lừa đảo trên không gian mạng	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Các tổ chức chính trị, xã hội tỉnh	Kế hoạch, tài liệu, hội nghị	Quý II/2026
3	Định hướng công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chỉ thị 57-CT/TW, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Kế hoạch tuyên truyền	Quý II/2026
4	Triển khai Bộ chỉ số bảo đảm an ninh mạng quốc gia và tổ chức đánh giá, xếp hạng định kỳ hằng năm đối với các sở, ban, ngành, địa phương	Đảng ủy UBND tỉnh	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Kế hoạch, công văn hướng dẫn thực hiện	Năm 2026 và hằng năm

5	- Kết nối, sử dụng dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để thống nhất định danh không gian mạng toàn diện. - Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý SIM “rác”, tài khoản “ảo” trên địa bàn tỉnh.	Đảng ủy Công an tỉnh	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan, Doanh nghiệp công nghệ, Viễn thông	Kế hoạch triển khai; công văn hướng dẫn, kiến nghị; báo cáo kết quả thực hiện	Năm 2026 và hàng năm
6	Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu xuyên suốt đối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh (trừ hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quân sự và cơ yếu trong phạm vi Bộ Quốc phòng quản lý).	Đảng ủy Công an tỉnh	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Kế hoạch, công văn hướng dẫn thực hiện	Năm 2026 và hàng năm
7	Nghiên cứu, lồng ghép các nội dung về bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu vào các chương trình ngoại khóa để tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và giáo dục cho học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh.	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Giáo dục và đào tạo	Công an tỉnh	Kế hoạch, công văn phối hợp thực hiện	Năm 2026 và hàng năm
8	Xây dựng Trung tâm giám sát An ninh mạng của Tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Công an tỉnh; Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành liên quan	Quyết định thành lập	Giai đoạn 2026-2030
9	Bảo đảm tỷ lệ kinh phí bình quân chỉ cho các sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng, bảo mật thông tin đạt tối thiểu 15% tổng kinh phí triển khai đề án, dự án, chương trình, kế hoạch đầu tư, ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin.	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành liên quan	Văn bản chỉ đạo, điều hành	Năm 2026 và hàng năm

10	Đẩy mạnh đào tạo, phát triển nguồn nhân lực an ninh mạng chất lượng cao. Sẵn sàng huy động nguồn lực xã hội tham gia ứng cứu sự cố, tình huống nguy hiểm về an ninh mạng.	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và đào tạo	Các sở, ban, ngành liên quan	Kế hoạch, công văn triển khai thực hiện	Năm 2026 và hàng năm
11	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị 57-CT/TW và Kế hoạch này	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	UBKT Tỉnh ủy	Các đơn vị liên quan	Quyết định, kế hoạch kiểm tra, giám sát; báo cáo kết quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát	Năm 2026 và hàng năm